

DANH SÁCH THÍ SINH CHUYÊN VIÊN NGHIỆP VỤ KHÁC
Tham dự Vòng 2 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026
Môn thi: Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ

Thời gian: Từ 08h00-11h00
ngày 23/8/2026 (Chủ nhật)

Phòng thi số 1: Hội trường 2A, Nhà Hữu nghị,
Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	NVK01	Trần Đình Anh	02/6/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
2	NVK02	Nguyễn Thị Hoàng Anh	16/11/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
3	NVK03	Hoàng Thị Lan Anh	05/02/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
4	NVK04	Cao Thị Mai Anh	08/5/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
5	NVK05	Nguyễn Quỳnh Anh	27/9/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
6	NVK06	Lê Thảo Anh	12/10/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
7	NVK07	Vũ Thị Vân Anh	04/5/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
8	NVK08	Trần Thị Nguyệt Ánh	28/02/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
9	NVK09	Nguyễn Gia Bảo	02/11/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
10	NVK10	Đào Đức Chính	27/5/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
11	NVK11	Ngô Đăng Công	30/10/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
12	NVK12	Nguyễn Thị Diệp	10/11/1989	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Con thương binh	
13	NVK13	Trịnh Trần Hoàng Diệu	28/9/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
14	NVK14	Nguyễn Phan Hạnh Dung	01/03/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
15	NVK15	Đinh Ngọc Phương Dung	08/8/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
16	NVK16	Nguyễn Thùy Dung	26/3/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
17	NVK17	Hồ Ngọc Dũng	21/02/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
18	NVK18	Vũ Hoa Đức	10/01/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
19	NVK19	Vũ Minh Đức	12/10/1987	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
20	NVK20	Nguyễn Hương Giang	07/8/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
21	NVK21	Phạm Hương Giang	02/11/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
22	NVK22	Đặng Lê Giang	18/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
23	NVK23	Nguyễn Nhật Giang	16/3/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
24	NVK24	Đặng Ngọc Hà	29/11/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
25	NVK25	Đinh Thanh Hà	09/5/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
26	NVK26	Nguyễn Xuân Hạnh	25/4/1985	Chuyên viên nghiệp vụ khác		

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
27	NVK27	Phan Ngọc Lam Hằng	29/7/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
28	NVK28	Hà Thị Thanh Hằng	11/3/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
29	NVK29	Nguyễn Thị Thúy Hằng	02/9/1993	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
30	NVK30	Nguyễn Thu Hiền	10/10/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
31	NVK31	Nguyễn Ngọc Hiếu	25/10/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
32	NVK32	Trần Trung Hiếu	16/3/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
33	NVK33	Đào Huy Hiệu	21/6/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
34	NVK34	Nguyễn Thị Hoa	29/8/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
35	NVK35	Nguyễn Phạm Đức Hoàng	18/10/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
36	NVK36	Đỗ Gia Huy	13/8/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
37	NVK37	Doãn Khánh Huyền	07/4/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
38	NVK38	Triệu Thu Huyền	05/11/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
39	NVK39	Hoàng Huy Hưng	22/7/1987	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
40	NVK40	Nguyễn Ngọc Linh Hương	18/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
41	NVK41	Phạm Quỳnh Hương	31/7/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
42	NVK42	Nguyễn Thị Hương	05/5/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
43	NVK43	Vũ Quang Khải	03/12/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
44	NVK44	Hoàng Nhật Khánh	27/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
45	NVK45	Nguyễn Đức Lâm	17/8/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
46	NVK46	Nguyễn Mai Liên	28/10/1987	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
47	NVK47	Nguyễn Bảo Linh	28/5/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
48	NVK48	Mai Nguyễn Huệ Linh	05/7/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
49	NVK49	Hoàng Khánh Linh	01/9/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
50	NVK50	Lê Khánh Linh	24/9/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
51	NVK51	Nguyễn Dương Khánh Linh	14/02/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
52	NVK52	Lê Phương Linh	22/9/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
53	NVK53	Nguyễn Phương Linh	18/01/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
54	NVK54	Nguyễn Phương Linh	29/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
55	NVK55	Nguyễn Thùy Linh	01/11/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
56	NVK56	Nguyễn Thùy Linh	27/11/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
57	NVK57	Hà Thị Thùy Linh	28/12/1990	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
58	NVK58	Nguyễn Văn Linh	16/10/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
59	NVK59	Hoàng Lê Quỳnh Loan	04/11/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
60	NVK60	Nguyễn Văn Thành Long	19/02/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
61	NVK61	Vy Thị Hương Ly	24/9/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
62	NVK62	Mã Thị Ly	24/10/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
63	NVK63	Bùi Trà Lý	11/4/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
64	NVK64	Lê Ngọc Mai	07/11/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
65	NVK65	Dương Thị Mai	17/4/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
66	NVK66	Phạm Bình Minh	21/02/1994	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
67	NVK67	Nguyễn Như Đức Minh	31/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
68	NVK68	Khuong Hà Minh	01/01/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
69	NVK69	Lê Ngọc Minh	23/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
70	NVK70	Nguyễn Thảo My	24/4/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
71	NVK71	Phạm Hoàng Nam	25/9/1994	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
72	NVK72	Trần Sỹ Thành Nam	09/12/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
73	NVK73	Trần Thị Quỳnh Nga	25/8/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
74	NVK74	Nguyễn Thị Mai Ngân	03/8/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
75	NVK75	Nguyễn Thị Nghiêm	04/5/1987	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
76	NVK76	Trần Hoài Ngọc	18/3/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
77	NVK77	Giang Thị Minh Ngọc	23/01/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
78	NVK78	Lê Thị Minh Ngọc	29/5/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
79	NVK79	Nguyễn Thị Minh Ngọc	09/4/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
80	NVK80	Trần Thị Oanh	28/10/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
81	NVK81	Nguyễn Thị Phúc	28/6/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
82	NVK82	Nguyễn Thảo Phương	05/7/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Con thương binh	
83	NVK83	Nguyễn Nhật Quang	28/10/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
84	NVK84	Nguyễn Diễm Quỳnh	01/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
85	NVK85	Trần Ngọc Quỳnh	06/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		

Danh sách gồm 85 thí sinh (43 thí sinh có SBD lẻ, 42 thí sinh có SBD chẵn)./.

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hùng

Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

DANH SÁCH THÍ SINH CHUYÊN VIÊN NGHIỆP VỤ KHÁC

Tham dự Vòng 2 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026

Môn thi: Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ

Thời gian: Từ 08h00-11h00
ngày 23/8/2026 (Chủ nhật)

Phòng thi số 2: Hội trường tầng 8, Nhà Hữu nghị, Liên
hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	NVK86	Đặng Tiến Sơn	27/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
2	NVK87	Đinh Tuấn Sơn	11/7/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
3	NVK88	Nguyễn Quang Tánh	18/10/1990	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
4	NVK89	Nguyễn Hoàng Đan Thanh	22/11/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
5	NVK90	Ngô Chí Thành	05/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
6	NVK91	Nguyễn Tất Thành	26/9/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
7	NVK92	Nguyễn Thu Thảo	06/9/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
8	NVK93	Phạm Hương Thùy	02/7/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
9	NVK94	Nguyễn Như Thùy	21/3/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
10	NVK95	Lưu Thị Thu Thủy	30/10/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
11	NVK96	Nguyễn Thu Thủy	21/4/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
12	NVK97	Lê Minh Thúy	07/11/1991	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
13	NVK98	Trần Đàm Anh Thư	02/02/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
14	NVK99	Trần Thị Huyền Trang	27/12/1993	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
15	NVK100	Phạm Kiều Trang	05/4/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
16	NVK101	Nguyễn Kiều Trang	28/8/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
17	NVK102	Nguyễn Thị Minh Trang	22/9/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
18	NVK103	Hồ Quỳnh Trang	18/5/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
19	NVK104	Dương Thị Thu Trang	10/4/1992	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
20	NVK105	Nguyễn Thị Thanh Trà	10/8/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
21	NVK106	Ngô Thu Trà	16/4/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
22	NVK107	Đàm Quang Trung	14/02/1992	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
23	NVK108	Nguyễn Đức Minh Tuấn	04/5/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
24	NVK109	Trịnh Long Tuấn	21/5/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
25	NVK110	Đặng Ngọc Tuấn	14/9/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
26	NVK111	Nguyễn Bảo Tú	10/7/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
27	NVK112	Vũ Đặng Thảo Uyên	24/7/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
28	NVK113	Nguyễn Tú Uyên	27/10/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
29	NVK114	Lê Thị Hồng Vân	17/3/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
30	NVK115	Nguyễn Thái Vân	15/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
31	NVK116	Ngô Trang Vân	19/11/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
32	NVK117	Lương Thúy Viên	02/7/1985	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
33	NVK118	Lê Quang Việt	25/7/1983	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
34	NVK119	Lê Nguyễn Thành Vinh	29/11/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
35	NVK120	Ngô Hải Yến	15/11/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
36	NVK121	Hoàng Phi Yến	16/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
37	NVK122	Nguyễn Thu Yến	04/02/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Cán bộ Công đoàn trưởng thành từ cơ sở	Sẽ cộng điểm ưu tiên khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền

Danh sách gồm 37 thí sinh (18 thí sinh có SBD lẻ, 19 thí sinh có SBD chẵn)./.

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



Nguyễn Ngọc Hùng
Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

DANH SÁCH THÍ SINH CHUYÊN VIÊN NGHIỆP VỤ KHÁC
Tham dự Vòng 2 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026
Môn thi: Phỏng vấn

Thời gian: Ngày 29/8/2026 (thứ Bảy) **Phòng phỏng vấn:** Phòng họp số 2, Nhà Hữu nghị, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
Ca sáng: 07:30 - 12:00						
1	NVK01	Trần Đình Anh	02/6/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
2	NVK02	Nguyễn Thị Hoàng Anh	16/11/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
3	NVK03	Hoàng Thị Lan Anh	05/02/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
4	NVK04	Cao Thị Mai Anh	08/5/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
5	NVK05	Nguyễn Quỳnh Anh	27/9/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
6	NVK06	Lê Thảo Anh	12/10/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
7	NVK07	Vũ Thị Vân Anh	04/5/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
8	NVK08	Trần Thị Nguyệt Ánh	28/02/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
9	NVK09	Nguyễn Gia Bảo	02/11/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
10	NVK10	Đào Đức Chính	27/5/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
11	NVK11	Ngô Đăng Công	30/10/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
12	NVK12	Nguyễn Thị Diệp	10/11/1989	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Con thương binh	
13	NVK13	Trịnh Trần Hoàng Diệu	28/9/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
Ca chiều: 13:30 - 17:30						
14	NVK14	Nguyễn Phan Hạnh Dung	01/03/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
15	NVK15	Đinh Ngọc Phương Dung	08/8/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
16	NVK16	Nguyễn Thùy Dung	26/3/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
17	NVK17	Hồ Ngọc Dũng	21/02/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
18	NVK18	Vũ Hoa Đức	10/01/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
19	NVK19	Vũ Minh Đức	12/10/1987	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
20	NVK20	Nguyễn Hương Giang	07/8/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
21	NVK21	Phạm Hương Giang	02/11/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
22	NVK22	Đặng Lê Giang	18/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
23	NVK23	Nguyễn Nhật Giang	16/3/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
24	NVK24	Đặng Ngọc Hà	29/11/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
25	NVK25	Đinh Thanh Hà	09/5/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



Nguyễn Ngọc Hùng

Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

DANH SÁCH THÍ SINH CHUYÊN VIÊN NGHIỆP VỤ KHÁC

Tham dự Vòng 2 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026

Môn thi: Phỏng vấn

Thời gian: Ngày 30/8/2026 (Chủ nhật) **Phòng phỏng vấn:** Phòng họp số 2, Nhà Hữu nghị, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
Ca sáng: 07:30 - 12:00						
1	NVK26	Nguyễn Xuân Hạnh	25/4/1985	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
2	NVK27	Phan Ngọc Lam Hằng	29/7/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
3	NVK28	Hà Thị Thanh Hằng	11/3/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
4	NVK29	Nguyễn Thị Thúy Hằng	02/9/1993	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
5	NVK30	Nguyễn Thu Hiền	10/10/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
6	NVK31	Nguyễn Ngọc Hiếu	25/10/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
7	NVK32	Trần Trung Hiếu	16/3/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
8	NVK33	Đào Huy Hiếu	21/6/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
9	NVK34	Nguyễn Thị Hoa	29/8/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
10	NVK35	Nguyễn Phạm Đức Hoàng	18/10/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
11	NVK36	Đỗ Gia Huy	13/8/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
12	NVK37	Doãn Khánh Huyền	07/4/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
13	NVK38	Triệu Thu Huyền	05/11/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
Ca chiều: 13:30 - 17:30						
14	NVK39	Hoàng Huy Hưng	22/7/1987	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
15	NVK40	Nguyễn Ngọc Linh Hương	18/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
16	NVK41	Phạm Quỳnh Hương	31/7/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
17	NVK42	Nguyễn Thị Hương	05/5/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
18	NVK43	Vũ Quang Khải	03/12/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
19	NVK44	Hoàng Nhật Khánh	27/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
20	NVK45	Nguyễn Đức Lâm	17/8/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
21	NVK46	Nguyễn Mai Liên	28/10/1987	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
22	NVK47	Nguyễn Bảo Linh	28/5/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
23	NVK48	Mai Nguyễn Huệ Linh	05/7/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
24	NVK49	Hoàng Khánh Linh	01/9/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
25	NVK50	Lê Khánh Linh	24/9/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hùng

Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

DANH SÁCH THÍ SINH CHUYÊN VIÊN NGHIỆP VỤ KHÁC
Tham dự Vòng 2 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026
Môn thi: Phòng vấn

Thời gian: Ngày 03/9/2026 (thứ Năm) **Phòng phỏng vấn:** Phòng họp số 2, Nhà Hữu nghị, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
Ca sáng: 07:30 - 12:00						
1	NVK51	Nguyễn Dương Khánh Linh	14/02/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
2	NVK52	Lê Phương Linh	22/9/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
3	NVK53	Nguyễn Phương Linh	18/01/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
4	NVK54	Nguyễn Phương Linh	29/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
5	NVK55	Nguyễn Thùy Linh	01/11/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
6	NVK56	Nguyễn Thùy Linh	27/11/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
7	NVK57	Hà Thị Thùy Linh	28/12/1990	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
8	NVK58	Nguyễn Văn Linh	16/10/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
9	NVK59	Hoàng Lê Quỳnh Loan	04/11/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
10	NVK60	Nguyễn Văn Thành Long	19/02/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
11	NVK61	Vy Thị Hương Ly	24/9/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
12	NVK62	Mã Thị Ly	24/10/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
13	NVK63	Bùi Trà Lý	11/4/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
Ca chiều: 13:30 - 17:30						
14	NVK64	Lê Ngọc Mai	07/11/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
15	NVK65	Dương Thị Mai	17/4/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
16	NVK66	Phạm Bình Minh	21/02/1994	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
17	NVK67	Nguyễn Như Đức Minh	31/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
18	NVK68	Khương Hà Minh	01/01/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
19	NVK69	Lê Ngọc Minh	23/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
20	NVK70	Nguyễn Thảo My	24/4/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
21	NVK71	Phạm Hoàng Nam	25/9/1994	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
22	NVK72	Trần Sỹ Thành Nam	09/12/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
23	NVK73	Trần Thị Quỳnh Nga	25/8/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
24	NVK74	Nguyễn Thị Mai Ngân	03/8/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
25	NVK75	Nguyễn Thị Nghiêm	04/5/1987	Chuyên viên nghiệp vụ khác		

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



Nguyễn Ngọc Hùng
Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

DANH SÁCH THÍ SINH
Tham dự Vòng 2 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026
Môn thi: Phòng văn

Thời gian: Từ 07h30 - 12h00,
ngày 04/9/2026 (thứ Sáu) **Phòng phỏng vấn:** Phòng Hội đàm, Nhà Truyền thống, Liên hiệp các tổ chức
hữu nghị Việt Nam, 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	NVK76	Trần Hoài Ngọc	18/3/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
2	NVK77	Giang Thị Minh Ngọc	23/01/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
3	NVK78	Lê Thị Minh Ngọc	29/5/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
4	NVK79	Nguyễn Thị Minh Ngọc	09/4/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
5	NVK80	Trần Thị Oanh	28/10/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
6	NVK81	Nguyễn Thị Phúc	28/6/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
7	NVK82	Nguyễn Thảo Phương	05/7/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Con thương binh	
8	NVK83	Nguyễn Nhật Quang	28/10/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
9	NVK84	Nguyễn Diễm Quỳnh	01/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
10	NVK85	Trần Ngọc Quỳnh	06/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
11	NVK86	Đặng Tiến Sơn	27/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
12	NVK87	Đinh Tuấn Sơn	11/7/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
13	NVK88	Nguyễn Quang Tánh	18/10/1990	Chuyên viên nghiệp vụ khác		

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026
TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



Nguyễn Ngọc Hùng
Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

DANH SÁCH THÍ SINH

Tham dự Vòng 2 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026

Môn thi: Phòng văn

Thời gian: Ngày 05/9/2026 (thứ Bảy) **Phòng phỏng vấn:** Phòng Hội đàm, Nhà Truyền thống, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
Ca sáng: 07:30 - 12:00						
1	NVK89	Nguyễn Hoàng Đan Thanh	22/11/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
2	NVK90	Ngô Chí Thành	05/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
3	NVK91	Nguyễn Tất Thành	26/9/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
4	NVK92	Nguyễn Thu Thảo	06/9/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
5	NVK93	Phạm Hương Thùy	02/7/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
6	NVK94	Nguyễn Như Thùy	21/3/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
7	NVK95	Lưu Thị Thu Thủy	30/10/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
8	NVK96	Nguyễn Thu Thủy	21/4/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
9	NVK97	Lê Minh Thúy	07/11/1991	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
10	NVK98	Trần Đàm Anh Thư	02/02/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
11	NVK99	Trần Thị Huyền Trang	27/12/1993	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
12	NVK100	Phạm Kiều Trang	05/4/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
13	NVK101	Nguyễn Kiều Trang	28/8/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
Ca chiều: 13:30 - 17:30						
14	NVK102	Nguyễn Thị Minh Trang	22/9/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
15	NVK103	Hồ Quỳnh Trang	18/5/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
16	NVK104	Dương Thị Thu Trang	10/4/1992	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
17	NVK105	Nguyễn Thị Thanh Trà	10/8/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
18	NVK106	Ngô Thu Trà	16/4/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
19	NVK107	Đàm Quang Trung	14/02/1992	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
20	NVK108	Nguyễn Đức Minh Tuấn	04/5/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
21	NVK109	Trịnh Long Tuấn	21/5/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
22	NVK110	Đặng Ngọc Tuấn	14/9/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
23	NVK111	Nguyễn Bảo Tú	10/7/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
24	NVK112	Vũ Đặng Thảo Uyên	24/7/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
25	NVK113	Nguyễn Tú Uyên	27/10/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hùng

Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam

DANH SÁCH THÍ SINH CHUYÊN VIÊN NGHIỆP VỤ KHÁC
Tham dự Vòng 2 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026
Môn thi: Phỏng vấn

Thời gian: Từ 07:30 - 11:30, Phòng phỏng vấn: Phòng Hội đàm, Nhà Truyền thống, Liên hiệp các tổ chức
ngày 06/9/2026 (Chủ nhật) hữu nghị Việt Nam, 105A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1	NVK114	Lê Thị Hồng Vân	17/3/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
2	NVK115	Nguyễn Thái Vân	15/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
3	NVK116	Ngô Trang Vân	19/11/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
4	NVK117	Lường Thúy Viên	02/7/1985	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Người dân tộc thiểu số	
5	NVK118	Lê Quang Việt	25/7/1983	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
6	NVK119	Lê Nguyễn Thành Vinh	29/11/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
7	NVK120	Ngô Hải Yến	15/11/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
8	NVK121	Hoàng Phi Yến	16/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác		
9	NVK122	Nguyễn Thu Yến	04/02/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác	Cán bộ Công đoàn trưởng thành từ cơ sở	Sẽ cộng điểm ưu tiên khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2026
TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



Nguyễn Ngọc Hùng
Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam